

Bản án số: 21/2021/HNGĐ-ST  
Ngày: 19/4/2021  
V/v ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lê Hoài Tâm**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông **Thái Cao Bình**

2/ Ông **Trần Ngô Quốc Cường**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Đoàn Thị Hà** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cam Lâm.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 53/2021/TLST-HNGĐ ngày 02/3/2021 về việc “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2021/QĐST-HNGĐ ngày 07/4/2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Thế N** - Sinh năm: 1971

Địa chỉ: số 15 đường H, tổ dân phố T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.  
(Có mặt tại phiên tòa)

2. *Bị đơn:* Bà **Lê Thị Xuân N** - Sinh năm: 1988

Địa chỉ: số 15 đường H, tổ dân phố T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.  
(Vắng mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN :**

*Trong đơn khởi kiện đề ngày 03/02/2021, bản tự khai ngày 12/3/2021 và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Thế N trình bày:*

*Về yêu cầu ly hôn:* Ông N và bà Lê Thị Xuân N tự nguyện kết hôn với nhau năm 2009 và được Ủy ban nhân dân thị trấn C cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 89 quyền số 01/2009 ngày 21/8/2009.

Quá trình chung sống: Từ khi kết hôn đến nay, vợ chồng ông N, bà N đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, không hòa thuận nhau. Nguyên nhân là do vợ chồng ông không hợp tính, bất đồng quan điểm, không còn yêu thương nhau. Bà N đã một lần khởi kiện ly hôn với ông nhưng sau đó đã rút đơn. Mặc dù, ông N đã cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng tình trạng mâu thuẫn vẫn không được cải thiện, làm cho cuộc sống vợ chồng ngày càng căng thẳng. Ông N và bà N đã sống ly thân nhau từ năm 2016 cho

đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay ông N nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã quá trầm trọng, vợ chồng không thể hàn gắn để tiếp tục chung sống cùng nhau được nên ông N yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Lê Thị Xuân N.

*Về yêu cầu nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:* Ông N và bà N có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Lê V sinh ngày 05/7/2012. Hiện nay, cháu V đang sống với mẹ. Ông N xin giao cháu V cho bà N nuôi dưỡng, giáo dục và xin được cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 8.000.000 đồng cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi.

*Về yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn:* Ông N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Trong bản tự khai ngày 12/3/2021, đơn đề nghị không tiến hành hòa giải và xét xử vắng mặt, bị đơn bà Lê Thị Xuân N trình bày:*

*Về quan hệ hôn nhân:* Bà N và ông Nguyễn Thế N tự nguyện kết hôn với nhau năm 2009 và được Ủy ban nhân dân thị trấn C cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 89 quyền số 01/2009 ngày 21/8/2009. Trong thời gian chung sống vợ chồng bà N, ông N đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn được. Do bà N là người theo Công giáo nên bà không đồng ý ly hôn.

*Về yêu cầu nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung:* Bà N và ông N có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Lê V sinh ngày 05/7/2012. Trường hợp vợ chồng ly hôn, bà N đồng ý trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu V và đồng ý mức cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 8.000.000 đồng.

*Về yêu cầu chia tài sản chung:* Bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

#### **[1] Về tố tụng:**

Ngày 17/02/2021, ông Nguyễn Thế N có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bà Lê Thị Xuân N, đây là quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm đã thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn bà Lê Thị Xuân N có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 4 Điều 207; khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

**[2] Về yêu cầu ly hôn:** Ông Nguyễn Thế N và bà Lê Thị Xuân N tự nguyện kết hôn với nhau năm 2009 và được Ủy ban nhân dân thị trấn C cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 89 quyền số 01/2009 ngày 21/8/2009, đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống giữa ông N và bà N đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng không còn yêu thương nhau. Ông N và bà N đã sống ly thân nhau nhiều năm, không ai quan tâm đến ai. Bà N không đồng ý ly hôn với ông N vì bà theo Công giáo, nhưng bà N vẫn thừa nhận vợ chồng bà đã mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn lại được. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa ông N và bà N đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt

được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Thế N.

[3] *Về yêu cầu nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:* Ông N và bà N có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Lê V sinh ngày 05/7/2012. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay cháu V đang sống cùng với bà N; ông N và bà N đều thống nhất giao cháu V cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; cháu V cũng có nguyện vọng ở với mẹ. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông N, giao cháu V cho bà N nuôi dưỡng, giáo dục.

Ông N yêu cầu được cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 8.000.000 đồng và bà N cũng đồng ý. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu cấp dưỡng của ông N.

[4] *Về yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn:* Ông N và bà N không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[5] *Về án phí:* Ông N phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, ông Nguyễn Thế N được ly hôn với bà Lê Thị Xuân N.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:

- Giao cháu Nguyễn Hoàng Lê V sinh ngày 05/7/2012 cho bà Lê Thị Xuân N được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Thế N phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) cho đến khi cháu Nguyễn Hoàng Lê V đủ 18 tuổi.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn: Ông Nguyễn Thế N và bà Lê Thị Xuân N không yêu cầu giải quyết nên không xét.

4. Về án phí: Ông Nguyễn Thế N phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2020/0001874 ngày 23/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lâm; ông Nguyễn Thế N còn phải nộp thêm 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con.

5. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

6. Quy định: Kể từ ngày bà Lê Thị Xuân N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu hàng tháng ông Nguyễn Thế N không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên thì phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- THADS huyện Cam Lâm;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn C;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Hoài Tâm**